

Số: /KH-UBND

Thanh Liêm, ngày tháng 8 năm 2021

**KẾ HOẠCH
Tiêm phòng gia súc, gia cầm vụ Thu năm 2021**

Căn cứ kế hoạch số 63/KH-SNN ngày 09/12/2020 của Sở Nông nghiệp và PTNT Hà Nam về phòng chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và động vật thủy sản năm 2021;

Căn cứ Kế hoạch số 1090/KH-UBND ngày 25/12/2020 của UBND huyện Thanh Liêm về phòng chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và động vật thủy sản năm 2021;

Căn cứ Kế hoạch số 21/KH-CN&TY ngày 17/8/2021 của Chi cục Chăn nuôi và Thú y Hà Nam về Kế hoạch tiêm vắc xin phòng bệnh cho đàn gia súc, gia cầm vụ Thu năm 2021;

UBND huyện Thanh Liêm xây dựng Kế hoạch tiêm vắc xin phòng bệnh cho đàn gia súc, gia cầm vụ Thu năm 2021, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tiêm phòng vắc xin nhằm tạo miễn dịch chủ động cho đàn gia súc, gia cầm để chống lại những tác nhân gây bệnh, giúp cho chăn nuôi phát triển, tạo ra sản phẩm động vật có chất lượng tốt, góp phần bảo vệ sức khỏe con người và môi trường sinh thái.

2. Yêu cầu

- Mọi tổ chức, cá nhân có chăn nuôi gia súc, gia cầm phải nghiêm túc thực hiện việc tiêm phòng bắt buộc cho đàn gia súc, gia cầm theo quy định.

- Việc tổ chức thực hiện tiêm vắc xin phòng bệnh cho đàn gia súc, gia cầm vụ Thu năm 2021 cần có sự tập trung chỉ đạo, đảm bảo nhanh, gọn, đúng đối tượng, liều lượng, thời gian đạt tỷ lệ cao.

- Đối với từng loại bệnh, loài vật nuôi tỷ lệ tiêm phòng phải đạt như sau:

+ Bệnh Lở mồm long móng (LMLM): Đàn trâu, bò, dê, lợn nái, lợn đực giống tiêm phòng đạt tỷ lệ 70% tổng đàn.

+ Bệnh tụ huyết trùng trâu, bò: Tiêm phòng đạt tỷ lệ trên 70% tổng đàn tại nơi có ổ dịch cũ, vùng có nguy cơ cao.

+ Bệnh Viêm da nổi cục trâu, bò đạt tỷ lệ trên 80% tổng đàn.

+ Bệnh dịch tả lợn: Đàn lợn nái, lợn đực giống, lợn thịt tiêm phòng đạt tỷ lệ trên 70% tổng đàn.

+ Bệnh tụ huyết trùng, đóng dấu lợn: Tiêm phòng đạt tỷ lệ trên 70% tổng đàn.

+ Bệnh phó thương hàn lợn: Phần đầu đạt trên 70% tổng đàn.

+ Bệnh tai xanh: Tiêm cho đàn lợn trong diện phải tiêm phòng.

+ Bệnh đại trên đàn chó, mèo: Phần đầu tiêm đạt tỷ lệ trên 85% tổng đàn.

+ Bệnh Cúm gia cầm, Niu-cát-xơn, Gumboro, Dịch tả vịt, viêm gan siêu vi trùng cho đàn gia cầm, thủy cầm đạt 70% tổng đàn.

II. ĐỐI TƯỢNG GIA SÚC, GIA CẦM TIÊM PHÒNG

Đối tượng tiêm phòng: Tất cả gia súc, gia cầm khoẻ mạnh đến tuổi tiêm phòng hoặc hết thời gian miễn dịch phải tiêm phòng bắt buộc theo quy định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân tỉnh.

1. Đối với đàn trâu, bò: Tiêm phòng bệnh LMLM, tụ huyết trùng, Viêm da nổi cục.

2. Đàn dê: Tiêm phòng bệnh LMLM, bệnh đậu dê.

3. Đối với đàn lợn: Tiêm phòng các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm như: LMLM, tai xanh, dịch tả,.... Cụ thể:

3.1. Tiêm phòng bệnh LMLM: Tiêm phòng cho đàn lợn nái, lợn đực giống trong diện tiêm phòng.

3.2. Tiêm phòng bệnh Dịch tả: Tiêm phòng cho tất cả các loại lợn trong diện phải tiêm phòng.

3.3. Tiêm phòng bệnh Tai xanh: Tiêm phòng cho lợn con từ 14 ngày tuổi trở lên; lợn đực giống, lợn nái trước khi phối giống.

3.4. Tiêm phòng bệnh Phó thương hàn: Tiêm phòng cho lợn nái chửa từ tháng thứ 3 đến trước ngày đẻ 15 ngày, lợn con theo mẹ từ 21 ngày tuổi trở lên.

4. Đối với đàn chó, mèo:

Tiêm vắc xin phòng bệnh dại cho tất cả các loại chó, mèo từ 2 tháng tuổi trở lên chưa được tiêm phòng hoặc hết thời gian miễn dịch.

5. Đối với đàn gia cầm, thủy cầm:

- Tiêm vắc xin phòng bệnh Cúm gia cầm.

- Tiêm vắc xin phòng bệnh khác cho đàn gia cầm, thủy cầm:

+ Đàn gà: Tiêm phòng bệnh Newcastle, Tụ huyết trùng, Gumboro...

+ Đàn thủy cầm: Tiêm phòng bệnh Dịch tả vịt, Viêm gan siêu vi trùng và bệnh Tụ huyết trùng.

III. KINH PHÍ TIÊM PHÒNG

- Đối với các bệnh không được tính hỗ trợ vắc xin, các hộ chăn nuôi phải chi trả kinh phí mua vắc xin và công tiêm phòng.

- Đối với những loại vắc xin được tính hỗ trợ: Người chăn nuôi phải trả công cho người đi tiêm phòng. Cụ thể:

+ Hỗ trợ vắc xin Lở mồm long móng: Tiêm phòng cho đàn trâu, bò, dê, lợn nái, lợn đực giống trên địa bàn toàn huyện.

+ Hỗ trợ vắc xin Dịch tả: Tiêm phòng cho tất cả các loại lợn.

+ Hỗ trợ vắc xin Đại: Tiêm phòng cho đàn chó, mèo.

- Riêng các trang trại nuôi gia công của các công ty đóng trên địa bàn huyện không được tính hỗ trợ vắc xin, phải chủ động bố trí kinh phí tổ chức tiêm phòng cho đàn vật nuôi của mình.

IV. THỜI GIAN TRIỂN KHAI

- Ngày 23/8 - 03/9/2021 UBND các xã, thị trấn xây dựng kế hoạch và triển khai kế hoạch tiêm phòng vụ Thu cho đàn gia súc, gia cầm.

- Ngày 08/9/2021 các xã, thị trấn báo cáo tổng đàn gia súc, gia cầm; diện tiêm phòng và đăng ký số lượng vắc xin vụ Thu với Trung tâm dịch vụ nông nghiệp huyện.

- Ngày 17/9 các xã, thị trấn nhận vắc xin tại Trung tâm dịch vụ nông nghiệp huyện.

- Từ ngày 18/9 - 20/10 các xã, thị trấn tổ chức tiêm vắc xin phòng bệnh cho đàn gia súc, gia cầm vụ Thu năm 2021.

- Ngày 21/10 các xã, thị trấn báo cáo kết quả tiêm phòng về Trung tâm dịch vụ nông nghiệp huyện tổng hợp.

* Lịch tiêm phòng bổ sung trong các tháng 11,12 như sau:

+ Tháng 11: Từ ngày 10 - 20

+ Tháng 12: Từ ngày 01 - 10

V. BIỆN PHÁP TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Để việc tiêm phòng cho đàn gia súc, gia cầm vụ Thu năm 2021 đạt hiệu quả cao, UBND huyện yêu cầu UBND các xã, thị trấn, các ban ngành chức năng có liên quan tập trung chỉ đạo tốt một số công việc cụ thể như sau:

1. UBND các xã, thị trấn chủ động xây dựng kế hoạch tiêm phòng chi tiết, cụ thể; tổ chức hội nghị, triển khai, thực hiện kế hoạch tiêm phòng cho đàn gia súc, gia cầm vụ Thu năm 2021 đến từng thôn, xóm phù hợp với từng địa phương để đạt hiệu quả tiêm phòng cao.

- Cùng cố, kiện toàn và duy trì hoạt động của Ban chỉ đạo phòng chống dịch bệnh tại các xã, thị trấn. Phân công trách nhiệm cụ thể đối với các thành viên Ban chỉ đạo; trực tiếp chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện công tác

tiêm phòng đã được phân công. Xử lý nghiêm các hộ chăn nuôi không tiêm phòng cho gia súc, gia cầm theo quy định.

- Tổ chức rà soát, kiểm kê tổng đàn; số lượng gia súc, gia cầm trong diện tiêm phòng; đăng ký nhu cầu số lượng vắc xin với Trung tâm dịch vụ nông nghiệp huyện. Bố trí lực lượng tham gia tiêm phòng; chuẩn bị trang thiết bị vật tư phục vụ tiêm phòng; ghi chép theo biểu mẫu và báo cáo tiến độ, kết quả tiêm phòng của cơ sở về Trung tâm dịch vụ nông nghiệp huyện vào 16 giờ chiều thứ 2 hàng tuần.

UBND các xã, thị trấn báo cáo kết quả tiêm phòng bằng văn bản về UBND huyện sau khi kết thúc tiêm phòng 7 ngày (*qua Trung tâm dịch vụ nông nghiệp huyện tổng hợp*).

2. Phòng Văn hóa thông tin, Đài truyền thanh huyện, Đài truyền thanh các xã, thị trấn tăng cường công tác thông tin tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng. Thông báo kế hoạch, lịch tiêm vắc xin cụ thể cho từng loại gia súc, gia cầm trong diện phải tiêm phòng ở từng thôn xóm cho các hộ chăn nuôi biết để chủ động thời gian thực hiện.

3. Các tổ chức, phòng, ban liên quan (Hội Phụ nữ, Hội Nông dân, Hội CCB, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh...) căn cứ chức năng nhiệm vụ của mình, phối hợp với Trung tâm dịch vụ nông nghiệp huyện thường xuyên tuyên truyền, động viên, khuyến khích các hộ chăn nuôi tích cực chấp hành tiêm vắc xin để phòng bệnh cho đàn vật nuôi của mình.

4. Trung tâm dịch vụ nông nghiệp huyện thông báo lịch tiêm vắc xin, đối tượng gia súc, gia cầm phải tiêm phòng; hướng dẫn kỹ thuật tiêm vắc xin, tiếp nhận, cung ứng đầy đủ các loại vắc xin cho các xã, thị trấn theo nhu cầu đăng ký và các loại vật tư cần thiết phục vụ cho việc tiêm phòng theo quy định.

5. Phòng Nông nghiệp & PTNT phối hợp với Trung tâm dịch vụ nông nghiệp huyện thường xuyên kiểm tra, đôn đốc công tác tiêm phòng tại các xã, thị trấn; đề xuất các biện pháp xử lý kịp thời các trường hợp xảy ra trong quá trình tiêm phòng; báo cáo tiến độ, kết quả tiêm phòng với UBND huyện./.

Nơi nhận:

- Thường trực HU, HĐND, UBND huyện; (b/cáo)
- Phòng NN & PTNT, Trung tâm DVNN;
- Các ngành liên quan;
- UBND các xã, TT;
- Các HTX DVNN;
- Lưu: VT, CNTY.

(th/hiện)

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Văn Quân

Phụ lục

Bảng giá các loại vắc xin tiêm phòng cho gia súc gia cầm vụ Thu năm 2021
(Theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /8/2021 của UBND huyện)

STT	Loại vắc xin	Tiền vắc xin (đồng/con)	Công tiêm (đồng/con)	VTTP (đồng)	Tổng mức thu (đồng/con)
1	Dịch tả lợn	0	3.000		3.000
2	Lở mồm long móng tuyp O				
	- Tiêm cho Trâu, bò	0	5.000		5.000
	- Tiêm cho dê, lợn nái, đực giống	0	3.000		3.000
	- Lợn thịt khác		3.000		3.000
3	Tụ huyết trùng trâu bò	8.000	5.000		13.000
4	Tụ máu lợn (liều 10)	6.000	3.000		9.000
5	Phó thương hàn lợn (liều 10)	6.000	3.000		9.000
6	Vắc xin Đại chó, mèo	0	7.000	3.000	10.000
7	Vắc xin viêm da nổi cục trâu bò	45.000	5.000		50.000